

Số: 137/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 29 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 129/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: số 891/3 ấp 3, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: số 398 ấp P, xã B1, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà H là người trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 06/8/2004, ông S không cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được quyền ngăn cản quyền đến thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông S và bà H khai không có nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng ông S tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền Tạm ứng án phí số 0008986 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho ông S số tiền còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục thành phố Bến Tre;
- UBND X. S, TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Xuân Triều